

Số: 381/2023/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 23 tháng 08 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 08 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 245/2023/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 06 năm 2023

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1987

Cùng HKTT: Số ** phố H, phường H, quận H, thành phố H

Cùng trú tại: Căn hộ số **** Tòa *** – chung cư B, phường B, quận L, thành phố H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tuấn A thống nhất thuận tình ly hôn

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tuấn A có 02 con chung:

1. Cháu Nguyễn Bảo M, sinh ngày 13/12/2013

2. Cháu Nguyễn Xuân P, sinh ngày 31/12/2019

Khi ly hôn, chị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Bảo M. Anh Tuấn A được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Xuân P. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết. Nếu phát sinh tranh chấp, anh chị tự chịu trách nhiệm theo quy định pháp luật.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Tuấn A mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả án phí. Chị H phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội theo biên lai số: AA/2020/0065995 ngày 26/06/2023. Nay chị H được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Thị Tường Nga